| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIA LÂM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **265**/2022/HS-ST
Ngày 29-12-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vũ Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Hoàng Anh

Bà Đỗ Thị Thu Hằng

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2022/TLST-HS ngày 08/12/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022, đối với bị cáo:

**Đặng Văn T** - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2001 tại: Bắc Giang; HKTT và nơi ở: Thôn M, xã D, huyện S, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Đặng Văn H và con bà: Lý Thị T1; TATS: Theo danh chỉ bản số 461 ngày 02/11/2022 do Công an huyện G lập và Lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án - tiền sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Cảnh L, sinh năm: 1934 (đã chết);

*Người đại diện hợp pháp của ông L là bà Trần Thị T2, sinh năm 1947 (vợ ông L);* chị Võ Thị Bích T3, sinh năm 1974, chị Võ Thị Thu N, sinh năm 1976; anh Võ Cảnh T4, sinh năm 1979 và anh Võ Cảnh T5, sinh năm 1984 (chị T3, chị N, anh T4, anh T5 là con ông L) - Cùng trú tại: Thôn P, xã P, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bà T2, chị T3, chị N, anh T5 thống nhất ủy quyền cho anh Võ Cảnh T4, sinh năm 1979 (theo Giấy ủy quyền số chứng thực 155, quyển số 01/2022-

SCT/CK,ĐC ngày 22/7/2022 của UBND xã P, huyện G, thành phố Hà Nội); có đơn xin vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hồ Thúy S - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, Đặng Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA ECXITER BKS: 98B3-623.26 (không có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên đường liên xã Trung Mầu - Phù Đổng, theo chiều Trung Mầu đi Phù Đổng, đến địa phận thôn P, xã P, huyện G, Hà Nội đã đâm va vào xe đạp do ông Võ Cảnh L điều khiển đi cùng chiều.

Hậu quả: Ông Võ Cảnh L bị thương nặng, phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Q. Sau đó do thương tích nặng, gia đình đã xin bệnh viện đưa ông L về nhà. Đến 13h30 ngày 11/7/2022, ông L đã tử vong tại nhà ở thôn P, huyện G. Phương tiện liên quan hư hỏng nhẹ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA ECXITER BKS: 98B3-623.26; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS: 98B3-623.26; 01 xe đạp thể thao màu đen trắng.

Về hiện trường vụ tai nạn: Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, phương tiện liên quan tai nạn bị đổ trên đường đã được người đi đường dựng lên, nạn nhân được đưa đi cấp cứu. Cơ quan điều tra đã phối hợp cơ quan chức năng dựng lại hiện trường, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường liên xã Trung Mầu - Phù Đổng thuộc địa phận thôn P, xã P, huyện G, Hà Nội. Đoạn đường có chiều rộng 7,5m được trải nhựa thẳng, phẳng, khô, bố trí các phương tiện lưu thông hai chiều đường xe chạy được ngăn cách với nhau bằng vạch sơn đứt quãng màu trắng ở giữa. Chiều đường Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc rộng 4m, chiều ngã 4 cầu Trạc đi Trung Mầu rộng 3,5m, hai bên đường là cánh đồng thôn P.

- Mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn là mép bên phải đường tính theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc.

- Mốc hiện trường là cột đèn đường ký hiệu D2/50 ở bên trái đường tính theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc, Phù Đổng.

Vị trí phương tiện, dấu vết được đo vuông góc với mép đường làm chuẩn.

1. Vị trí cầy xước mặt đường đứt quãng dài 3,9m, đầu vết cày hướng Trung Mầu, điểm cuối vết cày là bàn để đạp bên trái xe đạp. Đo đầu vết cầy vào mép đường làm chuẩn được 2,9m.

2. Vị trí xe đạp nam đổ nghiêng trái trên đường, đầu xe hướng Cầu Trạc - Phù Đổng chếch tâm đường, đuôi xe hướng Trung Mầu chếch mép đường làm chuẩn. Đo từ trục trước xe đạp vào mép đường làm chuẩn được 1,8m, đo trục sau xe đạp vào mép đường làm chuẩn được 1,65m.

3. Đo từ trục trước xe đạp về hướng Cầu Trạc - Phù Đổng được 2,3m là tới ngang tâm đầu nạn nhân nằm ngửa trên đường. Đầu nạn nhân hướng ngã tư Cầu Trạc, Phù Đổng chân nạn nhân hướng Trung Mầu. Đo từ tâm đầu nạn nhân vào mép đường làm chuẩn được 4,7m.

4. Vị trí vùng máu diện 0,2m x 0,2m ngay mang tai trái nạn nhân. Đo từ tâm vùng máu vào mép đường làm chuẩn được 4,6m.

5. Đo từ trục trước xe đạp về hướng cầu Trạc - Phù Đổng được 10,4m là tới ngang trục sau xe mô tô BKS: 98B3-623.26 ở tư thế dựng sát mép đường bên trái theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc. Đầu xe mô tô hướng ngã tư Cầu Trạc, đuôi xe hướng Trung Mầu. Đo trục sau xe mô tô vào mép đường làm chuẩn được 7,1m, đo trục trước xe mô tô vào mép đường làm chuẩn được 7,2m.

6. Đo từ trục trước xe đạp về hướng Cầu Trạc, Phù Đổng được 0,7m là tới ngang tâm cột đèn ký hiệu D2/50 (mốc hiện trường).

** Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết*

1. Vị trí vết cày xước mặt đường đứt quãng dài 3,9m;

2. Vị trí vùng máu diện 0,2m x 0,2m;

3. Vị trí xe đạp;

4. Vị trí xe mô tô BKS: 98B3-623.26;

5. Vị trí mốc hiện trường.

** Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.*

- Điểm mốc hiện trường là cột đèn ký hiệu DL/50 ở bên trái đường theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc, Phù Đổng.

- Mép đường nơi xảy tai nạn làm chuẩn là mép bên phải đường theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc, Phù Đổng.

** Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:*

(1). Vị trí vết cầy xước mặt đường, đứt quãng dài 3,9m, đầu vết cầy hướng Trung Mầu, điểm cuối vết cầy hướng ngã tư Cầu Trạc. Đo đầu vết cầy vào mép

đường làm chuẩn được 2,9m, đo diểm cuối vết cầy vào mép đường làm chuẩn được 1,85m.

(2). Đo từ cuối vết cầy (1) về hướng ngã tư Cầu Trạc được 2,4m là tới ngang tâm vùng máu diện 0,2 x 0,2m. Đo tâm vùng màu vào mép đường làm chuẩn được 4,6m.

(3). Đo từ cuối vết cầy (1) về hướng ngã tư Cầu Trạc được 2,4m là tới ngang trục sau xe đạp thể thao màu trắng - đen được dựng sát mép đường, đầu xe đạp hướng ngã tư Cầu Trạc, đuôi xe hướng Trung Mầu. Đo trục sau xe đạp vào mép đường làm chuẩn được 0,2m, đo trục trước xe đạp vào mép đường làm chuẩn được 0,3m.

(4). Đo từ trục trước xe đạp (3) về hướng ngã tư cầu Trạc được 7,5m là tới ngang trục sau xe mô tô BKS: 98B3-623.26 ở tư thế dựng sát mép đường bên trái theo chiều Trung Mầu đi ngã tư Cầu Trạc. Đầu xe mô tô hướng ngã tư Cầu Trạc, đuôi xe hướng Trung Mầu. Đo trục sau xe mô tô vào mép đường làm chuẩn được 7,1m, đo trục trước xe mô tô vào mép đường làm chuẩn được 7,2m.

(5). Đo từ trục sau xe mô tô BKS: 98B3-623.26 về hướng Trung Mầu được 9,7m là tới ngang mốc hiện trường.

** Phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được:*

- 01 xe mô tô BKS: 98B3-623.26;

- 01 xe đạp thể thao màu trắng đen.

Thương tích của ông Võ Cảnh L: Tại hồ sơ bệnh án do Bệnh viên Q cung cấp thể hiện như sau: Nạn nhân Võ Cảnh L được đưa vào viện hồi 9h45 phút ngày 11/7/2022; chuẩn đoán sơ bộ: Hôn mê máu tụ dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, vết thương tai (T), chấn thương phần mềm cẳng, bàn tay (T) do tai nạn giao thông.

Tình trạng khi ra viện: Ngừng tim phổi - CTSN nặng: Máu tụ dưới màng cứng vùng trán thái dương đỉnh trái, trán thái dương trái - XHDN lan tỏa hai bán cầu - phù não lan tỏa hai bán cầu - Vỡ xương đá 2 bên do TNGT.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Ngày 11/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra quyết định trưng cầu giám định tử thi ông Võ Cảnh L. Tuy nhiên, gia đình ông L đã từ chối mổ pháp y tử thi của ông L do xác định nguyên nhân dẫn đến việc ông L tử vong là do tai nạn giao thông chứ không phải nguyên nhân nào khác và cam đoan từ nay về sau toàn thể gia đình không ai có thắc mắc khiếu nại gì về nguyên nhân dẫn đến việc ông L tử vong.

Kết quả giám định dấu vết trên phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 5105/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Viện khoa học hình sự kết luận:

*"1. Dấu vết trượt, mất sơn màu đen, dính chất màu trắng và màu đen (dạng sơn và cao su), in hình các đường kẻ song song (dạng vân lốp xe) ở mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải xe mô tô biển số 98B3 - 623.26 có chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu đen (dạng sơn), mất sơn màu trắng ở cạnh bên trái vành bánh trước và dấu vết trượt, mất cao su ở má bên trái lốp bánh trước xe đạp. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại các vị trí này có chiều từ tâm trục ra vành, từ vành ra mặt lăn (ảnh 6,8 trong bản ảnh giám định). Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.*

*2. Dấu vết trượt xước, dính chất màu nâu và trắng (dạng đất và bột đá) ở mặt ngoài giáo gương chiếu hậu bên trái, ở mặt ngoài thanh kim loại lắp ở đầu tay lái bên trái có chiều từ trước về sau và dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu bàn đạp bên trái có chiều từ ngoài vào tâm trục bàn đạp. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe đạp đổ nằm nghiêng bên trái xuống đường (ảnh 6,9,10 trong bản ảnh giám định).*

*Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 98B3 - 623.26 và ở xe đạp được ghi nhận trong "Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông" của Công an huyện G hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định."*

Quá trình điều tra, xác định được nội dung vụ án như sau: Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 11/7/2022, Đặng Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 98B3-623.26 từ nhà trọ tại Thôn T, huyện G, Hà Nội đến xã P qua đường liên xã Trung Mầu - Phù Đổng. Khi T đang điều khiển xe mô tô đi ở giữa đường, theo chiều Trung Mầu đi Phù Đổng với vận tốc khoảng 40km/h thì quan sát thấy ông Võ Cảnh L đang điều khiển xe đạp đi ở gần giữa đường (sát vạch sơn kẻ giữa đường) phía trước cùng chiều và hơi chếch sang bên trái theo chiều T đang đi nhưng T không giảm tốc độ, không báo hiệu đèn và vượt về phía bên trái ông L. Khi T chỉ còn cách phía sau ông L khoảng 1-2 mét thì đánh lái sang trái để tránh ông L nhưng không kịp khiến cho mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải xe mô tô do T điều khiển đâm va vào bên trái lốp bánh trước xe đạp do ông L điều khiển khiến ông L và xe đạp bị đổ ra đường, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông L bị tử vong sau tai nạn.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của bị can Đặng Văn T tại thời điểm 9h19 phút ngày 11/7/2022: 0,000mg/l.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKSGL ngày 30/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đặng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, bản Kết luận giám định dấu vết phương tiện liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 11/7/2022, bị cáo Đặng Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 98B3-623.26 (nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên đường liên xã Trung Mầu - Phù

Đồng theo chiều Trung Mầu đi Phù Đổng. Đến địa phận thôn P, xã P, huyện G, Hà Nội, do không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ tay lái nên đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm va vào ông Võ Cảnh L đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông L bị tử vong sau tai nạn. Phương tiện liên quan hư hỏng nhẹ.

Trong vụ tai nạn giao thông trên, lỗi và nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông thuộc về bị cáo Đặng Văn T, vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ; Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Nạn nhân Võ Cảnh L khi điều khiển xe không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ là lỗi hành chính.

[3]. Hành vi của bị cáo Đặng Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo; hoàn cảnh của gia đình bị cáo có nhiều khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy lỗi và nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm

một người chết nên cần áp dụng một mức án tù nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nhân thân của bị cáo chưa có tiền án - tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo một mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về xã hội cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10]. Gia đình ông Võ Cảnh L đã có văn bản ủy quyền cho ông Võ Cảnh T4 quyết định, giải quyết, làm việc tại các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện G đối với vụ án trên. Bị cáo Đặng Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 89.000.000 đồng. Ông T4 đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

[11]. Đối với chiếc xe mô tô BKS: 98B3-623.26, qua điều tra xác định: chiếc xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn G, SN: 1999, HKTT: Thôn H, xã L, huyện S, Bắc Giang mua mới năm 2020 và đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn G. Đến năm 2021, anh G đã bán cho 1 người không quen biết. Khoảng tháng 4/2021, anh Phan Văn C, SN:1985, địa chỉ: Thị trấn A, huyện S, Bắc Giang đã mua lại chiếc xe máy trên của 1 người không quen biết, khi mua bán có giấy tờ xe đầy đủ. Do thời gian đã lâu nên anh G đã làm mất giấy bán xe mô tô trên. Ngày 11/8/2021, Đặng Văn T đã mua lại chiếc xe máy trên tại cửa hàng mua bán xe máy của anh Phan Văn C với giá 25 triệu đồng. Khi mua xe, T đã giao đủ tiền cho anh C và anh C đã giao giấy tờ xe và viết giấy bán xe cho T. Anh C không biết T chưa có giấy phép lái xe. Qua kiểm tra, chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 29/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trao trả chiếc xe mô tô trên cùng giấy đăng ký xe mô tô cho T là có căn cứ.

[12]. Đối với 01 xe đạp thể thao màu đen trắng, qua điều tra xác định chiếc xe đạp trên là của nạn nhân Võ Cảnh L. Ngày 29/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trao trả chiếc xe đạp trên cho ông Võ Cảnh T4 là đại diện theo ủy quyền của gia đình ông L là có căn cứ.

- Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự và về các vấn đề khác cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, mức án đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc.

- Về án phí:

[13]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14]. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 *(Mười tám)* tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Không.

**3.** Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn T.

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện gia đình bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án.

***Nơi nhận:***
*- TAND thành phố Hà Nội;*
*- VKSNH thành phố Hà Nội;*
*- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
*- VKSND huyện G;*
*- Công an huyện G;*
*- Chi cục THADS huyện G;*
*- UBND xã D, huyện S, tỉnh Bắc Giang (thay cho thông báo kết quả xét xử);*
*- Bị cáo và những người TGTT khác;*
*- Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quang Dũng**